

## **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **I. Giới thiệu về gói thầu**

1. Phạm vi công việc của gói thầu: Duy tu, sửa chữa trên đà Phà Cát Lái F (SG-6084).

2. Thời hạn hoàn thành: 30 ngày .

+ Loại, Nhóm dự án: Giao thông, Nhóm C.

+ Loại, cấp công trình: Giao thông, Sửa chữa định kỳ.

+ Thời hạn Sử dụng công trình chính theo thiết kế: Cơ quan đăng kiểm gia hạn thời gian sử dụng sau khi kiểm tra định kỳ.

+ Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích TNXP

### **II. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật**

Phà Cát Lái F được kéo lên triền bãi hoặc vào âu tàu, kiểm tra thay thế các chi tiết hư hỏng, mòn vượt giới hạn cho phép có sự giám sát của Cán bộ Đăng kiểm Việt Nam với các hạng mục sau:

#### **a. Công tác chuẩn bị**

1. Đưa phà về xưởng sửa chữa;
2. Kéo phà lên triền;
3. Vệ sinh công nghiệp, xử lý chất thải đúng theo qui định của pháp luật;
4. Hạ thủy sau khi sửa chữa xong;
5. Bàn giao phà cho đơn vị sử dụng.

#### **b. Phần sửa chữa**

1. Thay tôn đáy, tôn mạn, tôn boong chính tại một số vị trí bị hư hỏng;
2. Thay kết cấu đáy, kết cấu mạn, vách ngang, ... tại một số vị trí bị hư hỏng;
3. Thay mới đệm cao su chống va hai đầu phà;
4. Sửa chữa 02 mỏ bàn hai đầu phà;
5. Sửa chữa con lươn chống va bằng thép hai bên mạn;
6. Đại tu hai động cơ chính và 04 hộp số;
7. Sửa chữa các hệ thống: cứu hỏa, hút khô, hệ thống lái, nâng hạ mỏ bàn; ga-sô,

8. Sửa chữa hệ trục chân vịt, hệ trục trục trung gian, thay thế trục chân vịt, ống bao trục và chân vịt và các chi tiết khác bị hư hỏng;
- 9.Đại tu máy phát điện, sửa chữa hệ thống điện;
- 10.Làm sạch bề mặt bằng phun cát phần bên ngoài vỏ tàu và các thiết bị dưới mớn nước;
11. Sơn chống rỉ epoxy, sơn màu epoxy;
12. Gõ rỉ bên trong tôn vỏ, cơ cấu. sơn chống rỉ;
13. Gõ rỉ thượng tầng, sơn chống rỉ và sơn màu theo qui trình;
14. Sửa chữa các hạng mục khác.

**c. Vật tư chủ yếu :**

Thép tấm đóng tàu, thép hình, thép ống các loại;

Oxy, gas, que hàn dùng cho đóng tàu, điện năng, dầu DO, dầu nhớt, xăng,...

Các phụ tùng, chi tiết của máy chính, máy phụ, hộp số, bóng đèn, dây cáp điện, các thiết bị của hệ thống điện, các thiết bị hệ thống đường ống-hệ ga số,...

Các chi tiết, cấu kiện của hệ trục chân vịt, hệ trục trung gian, hệ thống lái, hệ thống nâng hạ mỏ bàn, thiết bị cứu sinh-cứu hoả,...

Sơn chống rỉ Epoxy, sơn chống rỉ Alkyd;

Sơn màu Epoxy, sơn màu Alkyd.

\* Các loại vật tư, vật liệu, thiết bị,...phải thoả mãn yêu cầu SĐ2:2018 QCVN72:2013/BGTVT, có đầy đủ chứng nhận C/Q, C/O, Đăng kiểm(đối với vật liệu, thiết bị có yêu cầu)...

Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

STT	Tên tiêu chuẩn - quy trình, quy phạm kỹ thuật	Mã hiệu
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy phạm phân cấp và đóng phương tiện thủy nội địa	QCVN 72: 2013/BGTVT
2	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy phạm ngăn ngừa ô nhiễm do phương tiện thủy nội địa	QCVN 17: 2011/BGTVT
3	Tiêu chuẩn quốc gia về phao áo cứu Sinh	TCVN 7282: 2008
4	Tiêu chuẩn quốc gia về phao tròn cứu Sinh	TCVN 7283: 2008
5	Tiêu Chuẩn quốc gia về Sơn bảo vệ Kết Cấu thép - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 8789:2011
6	Tiêu chuẩn kỹ thuật của tín hiệu trên phương tiện đường thủy nội địa	Quyết định số 30/2004/QĐ-BGTVT ngày 14/12/2004 của Bộ GTVT

### III. Các bản vẽ: Theo file đính kèm E-HSMT

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Theo file đính kèm

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1			